

Số: 523/HD-STTTT

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 5 năm 2017

## HƯỚNG DẪN

### **Thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020**

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông trong bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Quyết định số 441/QĐ-BTTTT);

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành bộ tiêu chí của tỉnh Quảng Ngãi về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Sở Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020,

**I. Xã đạt tiêu chí thông tin và truyền thông giai đoạn 2016-2020 là xã đáp ứng các điều kiện của 04 nội dung sau:**

1. Xã có điểm phục vụ bưu chính.
2. Xã có dịch vụ viễn thông, Internet.
3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.
4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

**II. Điều kiện đạt tiêu chí nông thôn mới về thông tin và truyền thông giai đoạn 2016-2020**

**1. Điều kiện đạt đối với xã có điểm phục vụ bưu chính**

Thực hiện theo điều 3, Quyết định số 441/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**2. Điều kiện đạt đối với xã có dịch vụ viễn thông, Internet**

Thực hiện theo điều 4, Quyết định số 441/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**3. Điều kiện đạt đối với xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn**

Thực hiện theo điều 5, Quyết định số 441/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### **4. Điều kiện đạt đối với xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành**

Thực hiện theo điều 6, Quyết định số 441/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **III. Thành phần hồ sơ thẩm tra, xác nhận đạt tiêu chí thông tin và truyền thông giai đoạn 2016-2020**

#### **1. Xã có điểm phục vụ bưu chính: Có điểm cung ứng sử dụng dịch vụ bưu chính tại xã**

- Căn cứ báo cáo tổng hợp của UBND xã.
- Xác nhận có điểm phục vụ bưu chính của đơn vị quản lý, sử dụng hoặc hợp đồng đại lý (Bưu điện huyện, thành phố hoặc Bưu điện tỉnh) gồm: Tên điểm phục vụ, giờ mở cửa phục vụ, thời gian mở cửa phục vụ, các dịch vụ được cung cấp tại điểm phục vụ.

#### **2. Xã có dịch vụ viễn thông, Internet**

- Căn cứ báo cáo tổng hợp của UBND xã.
- Xác nhận của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ điện thoại, Internet của tất cả các thôn, bản trên địa bàn xã.
- Trường hợp áp dụng xã có điểm phục vụ dịch vụ viễn thông công cộng: Xác nhận của đơn vị quản lý, sử dụng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng (ví dụ: VNPT, Viettel, Mobifone..).

#### **3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn**

- Căn cứ báo cáo tổng hợp của UBND xã.
- Bản sao Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài truyền thanh không dây.
- Lập danh sách thôn, bản trong xã có hệ thống loa đang hoạt động.

#### **4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành**

- Căn cứ báo cáo tổng hợp của UBND xã.
- Xác nhận đầy đủ thông tin theo Phụ lục 1.

### **IV. Tổ chức thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông xây dựng nông thôn mới 2016-2020**

#### **1. Xã xây dựng nông thôn mới**

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố để nghiên cứu, khảo sát và đề xuất nội dung thực hiện tiêu chí về thông tin và

truyền thông trong Quy hoạch xây dựng nông thôn mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện, nếu đạt tiêu chí về thông tin và truyền thông theo quy định thì báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận.

## **2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung tiêu chí ngành thông tin và truyền thông về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Thẩm tra tiêu chí ngành thông tin và truyền thông về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định.

## **3. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh**

Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, internet trên địa bàn tỉnh trong quá trình phát triển hạ tầng, mạng lưới và tổ chức cung ứng dịch vụ cần đáp ứng yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật, chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông được quy định tại Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông trong bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

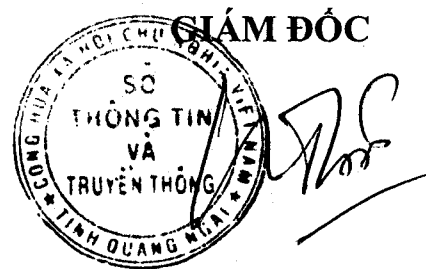
Xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển hạ tầng, mạng lưới và tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính, viễn thông phải ưu tiên thực hiện các địa bàn theo Kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới đến năm 2020 của UBND tỉnh.

Hàng năm Báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông kế hoạch phát triển hạ tầng, mạng lưới và tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh; báo cáo danh sách các xã đã đạt tiêu chí ngành thông tin và truyền thông về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc, hoặc có nội dung nào chưa rõ, đề nghị các địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để hướng dẫn cụ thể. /.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để Báo cáo);
- Bộ TT&TT (để Báo cáo);
- Thường trực BCĐ CTMTQG (NTM) tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, Tp;
- Sở TTTT: GD, các PGD;
- Lưu: VT, VP, PBCVT, PCNTT.



**Nguyễn Thanh Sơn**



**PHỤ LỤC 1**

Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành



TT	Nội dung tiêu chí	Các nội dung cần thực hiện để đáp ứng tiêu chí	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Về cơ sở vật chất</b>	<b>Đáp ứng đầy đủ 02 nội dung sau</b>	
1	Xã có máy vi tính phục vụ công tác của cán bộ, công chức, với hệ số máy vi tính/cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu là 0,3.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy vi tính: bao gồm máy tính để bàn và máy tính xách tay.</li> <li>- Tỷ lệ tổng số máy vi tính/tổng số CBCC của xã <math>\geq 30\%</math>.</li> </ul>	
2	Cơ quan Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã có máy tính kết mạng Internet băng rộng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mạng Internet băng rộng: Là sử dụng dịch vụ Internet cáp quang.</li> <li>- Mỗi cơ quan (Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã) có tối thiểu 01 máy vi tính có kết nối sử dụng mạng Internet băng rộng để phục vụ công tác chuyên môn.</li> </ul>	
<b>II</b>	<b>Về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành</b>	<b>Xã có triển khai sử dụng tối thiểu 1 trong 4 phần mềm ứng dụng sau</b>	
1	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có sử dụng phần mềm eOffice liên thông với UBND cấp huyện.</li> <li>- Đạt tối thiểu 50% CBCC xã biết và tham gia sử dụng thường xuyên phần mềm này, trong đó bao gồm tất cả Lãnh đạo UBND xã.</li> </ul>	Phối hợp UBND huyện để thực hiện
2	Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là địa chỉ thư điện tử công vụ được UBND tỉnh cung cấp (<a href="mailto:xxx@quangngai.gov.vn">xxx@quangngai.gov.vn</a>).</li> <li>- Cơ quan Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã có địa chỉ thư điện tử riêng.</li> <li>- Đạt tối thiểu 70% CBCC xã được cấp địa chỉ thư điện tử và biết sử dụng.</li> </ul>	Phối hợp UBND huyện để thực hiện
3	Hệ thống một cửa điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có triển khai và sử dụng phần mềm một cửa điện tử (do UBND huyện triển khai) và thực hiện quản lý, luân chuyển các hồ sơ TTHC có liên quan và liên thông với cấp huyện.</li> <li>- Hoặc sử dụng phần mềm một</li> </ul>	Phối hợp UBND huyện để thực hiện

TT	Nội dung tiêu chí	Các nội dung cần thực hiện để đáp ứng tiêu chí	Ghi chú
		cửa điện tử để quản lý hồ sơ TTHC do UBND xã thực hiện.	
4	Cổng/Trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin quản lý, điều hành hoặc cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 2 của xã	<p>- Xã có Cổng/Trang thông tin điện tử riêng (hoặc là Cổng/Trang thành phần của Cổng/Trang thông tin điện tử huyện).</p> <p>- Cổng/Trang thông tin điện tử của xã có chức năng cung cấp thông tin quản lý, điều hành (tối thiểu): giới thiệu thông tin tổng quan về xã; thông tin về cơ cấu tổ chức, CBCC của xã; cung cấp thông tin các hoạt động quản lý, điều hành của xã; cập nhật đủ các văn bản pháp luật, công văn chỉ đạo, điều hành của xã;...</p> <p>Hoặc cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 2 của xã (theo Quyết định công bố bộ TTHC cấp xã của UBND tỉnh)</p>	Phối hợp UBND huyện để thực hiện